

NGUYÊN TẮC GIÁO DỤC KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN TRONG DẠY HỌC MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC THEO QUAN ĐIỂM TÍCH HỢP

Nguyễn Hải Trung

Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Email: trungnh80@gmail.com

Tóm tắt: Trên cơ sở khẳng định sự cần thiết của việc xác định các nguyên tắc giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường Đại học theo quan điểm tích hợp, tác giả bài báo nghiên cứu, phân tích 04 nguyên tắc cơ bản bao gồm: Đảm bảo mục tiêu dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh; đảm bảo tính thực tiễn; đảm bảo các yêu cầu cơ bản của giáo dục kỹ năng sống; đảm bảo theo quan điểm tích hợp.

Từ khóa: Kỹ năng mềm; giáo dục kỹ năng mềm; nguyên tắc giáo dục kỹ năng mềm

Nhận bài: 26/1/2022; Phản biện: 28/1/2022; Duyệt đăng: 8/2/2022

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình lãnh đạo và định hướng phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn đề cao, coi trọng giáo dục và đào tạo (GD&ĐT). Nghị quyết đại hội Đảng các nhiệm kỳ IX, X, XI và XII đã luôn xác định đổi mới GD&ĐT là một trong những giải pháp có tính đột phá chiến lược nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Nghị quyết 29 Ban Chấp hành TW Đảng Khóa XI đã nêu rõ: "Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực..."[1]. Hiện thực hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ngành GD&ĐT, trong đó có giáo dục đại học đã từng bước, đẩy mạnh đổi mới nội dung, chương trình, cách thức tổ chức dạy học - đào tạo, bên cạnh việc trang bị kiến thức KH&CN, chú trọng đến đào tạo cho người học thực hành, ứng dụng, phát triển các kỹ năng cần thiết để đảm bảo năng lực nghề nghiệp, năng lực xã hội và chủ động thích ứng với sự thay đổi, biến động của bối cảnh KIT-XH. GD&ĐT, phát triển năng lực, kỹ năng trở thành tiêu chí, tiêu chuẩn, thước đo chất lượng, hiệu quả trong xã hội hiện nay. Giáo dục bậc đại học được xác định không chỉ là đào tạo, trang bị cho sinh viên (SV) kiến thức mà còn trang bị, rèn luyện, phát triển kỹ năng toàn diện, đặc biệt là kỹ năng mềm (KNM) để SV tốt nghiệp ra trường có khả năng làm chủ,

thích ứng với yêu cầu công việc, nghề nghiệp trong xã hội luôn có những vận động, biến đổi. Hình thành và phát triển KNM cho người lao động nói chung và sinh viên (SV) - người lao động trong tương lai là vấn đề cần được chú trọng nhất là trong bối cảnh hiện nay. Quá trình hình thành và phát triển KNM cho SV được thực hiện thông qua nhiều giải pháp, trong đó, giáo dục KNM cho SV thông qua dạy học các môn học trong chương trình đào tạo tại các trường Đại học, nhất là các môn có nhiều lợi thế trong giáo dục KNM là một trong những giải pháp có ý nghĩa quan trọng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản, kho tàng đồ sộ và là di sản vô cùng quý báu mà Người để lại cho Đảng ta, Nhân dân ta, giai cấp công nhân và toàn thể dân tộc Việt Nam. Từ gần 20 năm nay, môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh là một môn học trong hệ thống các môn học Lý luận Chính trị được giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng ở nước ta. Việc đưa môn học này vào giảng dạy trong các trường đại học, cao đẳng ở nước ta góp phần khẳng định, cùng với Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng lý luận, kim chỉ nam cho mọi hành động của chúng ta trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. Nghiên cứu, học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh, học tập và làm theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vừa là khẩu hiệu hành động, vừa là động lực thúc đẩy, vừa là mục đích hướng tới, đồng thời là thực tiễn trải nghiệm luôn giữ vai trò quan trọng trong việc giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, lý tưởng cách mạng, lối sống, lối sống cho thế hệ trẻ, thanh niên, sinh viên Việt Nam thời đại mới, bối cảnh mới. Do đặc trưng tri thức môn học và tính chất gắn bó mật thiết giữa lý luận và thực tiễn, môn Tư

tưởng Hồ Chí Minh có nhiều lợi thế trong việc giáo dục KNM cho sinh viên.

Thực tiễn tại các trường Đại học cho thấy: giảng viên giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho SV đã ngày càng quan tâm đến vấn đề hình thành và phát triển KNM cho SV thông qua quá trình dạy học môn học, tuy nhiên, kết quả đạt được chưa thực sự tương xứng với mục tiêu đã đặt ra. Một trong những nguyên nhân cơ bản của thực trạng này là việc các nhà trường mà trực tiếp là đội ngũ giảng viên chưa xác định được một cách đầy đủ và toàn diện những nguyên tắc cơ bản làm cơ sở cho việc xây dựng các biện pháp giáo dục phù hợp. Chính vì vậy, nghiên cứu, xác định các nguyên tắc giáo dục KNM cho SV trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường Đại học theo quan điểm tích hợp là vấn đề cần được chú trọng.

2. Nội dung nghiên cứu

Căn cứ vào những kết quả nghiên cứu khoa học và thực tiễn, chúng tôi xác định những nguyên tắc giáo dục KNM cho sinh viên trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường Đại học theo quan điểm tích hợp bao gồm các nguyên tắc cơ bản dưới đây.

2.1. Đảm bảo mục tiêu dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mục tiêu là khâu vô cùng quan trọng của quy trình dạy học. Vì vậy, việc đặt ra mục tiêu và thực hiện được mục tiêu là quan trọng nhất. Mục tiêu sẽ tác động, thậm chí quy định nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện, kỹ thuật dạy học. Khi đạt được mục tiêu, có nghĩa là quy trình và quá trình vận hành và các thành tố của quy trình đúng.

Những định hướng của Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT chính là những mục tiêu lớn của ngành GD&ĐT khi bắt tay thực hiện đổi mới. Trong các định hướng đưa ra có nội dung: "Phát triển giáo dục và đào tạo là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội"[5].

Chuẩn đầu ra trong các chương trình đào tạo ở các trường đại học hiện nay chính là chuẩn mục tiêu của ngành đào tạo. Chuẩn đầu ra là cơ sở để: Các Khoa/ngành đào tạo xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo; tổ chức các hoạt động đào tạo, đánh giá kết quả đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp cho người học; Bộ GD&ĐT phê duyệt kế hoạch đào tạo hàng năm cho Trường, các cơ quan Kiểm định chất lượng đánh giá chất lượng giáo dục

của Trường; Các cơ sở sử dụng nhân lực tham khảo trong việc tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức của mình; Người học lựa chọn ngành học khi đăng ký thi tuyển sinh đại học; làm căn cứ để các bậc phụ huynh có định hướng nghề nghiệp cho con em mình[6].

Môn học là một thành tố của ngành học, mục tiêu của môn học cũng phải hướng tới hình thành phẩm chất và năng lực của người học. Tuy nhiên, do giới hạn ở nội dung và đặc thù kiến thức, môn học chỉ hướng tới hình thành những phẩm chất, năng lực nhất định hoặc ở mức độ nào đó của hai thành tố trên.

Quyết định 52/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu tổng quát của môn học được thể hiện như sau [2]:

- Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hoá, Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta.

- Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới.

Ngoài các nội dung trên, mục tiêu dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh với giáo dục KNM sẽ phải hướng tới mục tiêu giáo dục KNM, hình thành ở người học hệ thống các KNM như: Kỹ năng tự nhận thức; Kỹ năng làm việc theo nhóm; Kỹ năng quản lý thời gian; Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng lãnh đạo bản thân; Kỹ năng kiểm soát cảm xúc; Kỹ năng vượt qua khủng hoảng; Kỹ năng giải quyết xung đột; Kỹ năng sáng tạo.

2.2. Đảm bảo tính thực tiễn

Trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, giáo dục KNM trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng đều phải đảm bảo tính vừa sức khi đề xuất các biện pháp dạy học. Có những biện pháp hiện đại, thậm chí đã thành công ở các cơ sở giáo dục đại học này, nhưng khi áp dụng tại cơ sở giáo dục đại học khác chưa chắc đã thành công. Điều đó còn phụ thuộc vào điều kiện trang thiết bị, yếu tố con người... của các trường có phù hợp với biện pháp đó không. Nguyên tắc này đòi hỏi:

Để tổ chức thực hiện giáo dục KNM cho SV trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh theo quan điểm tích hợp một cách hiệu quả, các biện pháp đưa ra phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và điều kiện tài chính của nhà trường. Về cơ bản, các trường đại học đều có ít nhất một số phòng học đa năng có trang bị máy chiếu, hệ thống âm thanh, trang

thiết bị nghe, nhìn hiện đại, hệ thống mạng internet, wifi. Tuy nhiên, không phải phòng học nào cũng có; đồng thời, hệ thống mạng wifi không phải phòng nào cũng truy cập cũng thuận lợi. Do vậy, khi đề xuất biện pháp, GV cần chú ý đến yếu tố này.

Ngoài ra, GV cần nghiên cứu, tìm hiểu trình độ nhận thức, tâm sinh lý, đặc trưng ngành nghề đào tạo của SV để đề xuất biện pháp. Xu hướng của giáo dục hiện đại là lấy người học làm trung tâm. Vì vậy, để biện pháp dạy học thành công, GV cần phải chú ý đặc biệt tới sự phù hợp với đối tượng này. SV khối các ngành khoa học xã hội có thiên hướng mạnh về khả năng sử dụng ngôn ngữ, tư duy trừu tượng, phân tích, tổng hợp. SV khối các ngành tự nhiên mạnh về tư duy lô gic mang tính chính xác.

Ngoài ra, biện pháp đưa ra cũng phải phù hợp với năng lực của GV. Nếu mục tiêu đề ra quá cao; đồng thời, biện pháp đề xuất quá sức (năng lực) của GV sẽ không có hiệu quả. Ví dụ: Nếu GV yếu về năng lực tin học, các biện pháp liên quan đến việc ứng dụng tin học hoặc sử dụng các phương tiện công nghệ, điện tử để dạy học sẽ không có tính khả thi cao. Tuy nhiên, mục tiêu được đề ra trong chương trình môn học theo Quyết định 52/2008 (nay là Quyết định 4891/2019) của Bộ GD&ĐT là nhiệm vụ bắt buộc. Tuy nhiên, dựa trên mục tiêu khái quát, nền tảng chung đó, GV cần đưa ra mục tiêu cụ thể phù hợp cho từng chương và vẫn đảm bảo việc hoàn thành mục tiêu chung của môn học.

2.3. Đảm bảo các yêu cầu cơ bản của giáo dục kỹ năng sống

KNM là một bộ phận cấu thành nên kỹ năng sống, do đó, khi tiến hành giáo dục KNM nói chung và giáo dục KNM cho SV trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản của giáo dục kỹ năng sống. Cụ thể, quá trình giáo dục KNM cho SV trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường Đại học cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:

- Quá trình giáo dục KNM cho SV không thể thực hiện đạt kết quả ngay trong ngày một ngày hai, mà phải trải qua một quá trình lâu dài. Trong đó phải lần lượt từ sự thay đổi về nhận thức đến hình thành thái độ và cuối cùng là thay đổi hành vi theo hướng tích cực.

- Muốn hình giáo dục KNM nào đó cho SV thì phải đưa SV vào tình huống để SV được giải quyết vấn đề. Mỗi tình huống có thể có nhiều cách giải quyết khác nhau, nhưng trong hoàn cảnh cụ thể thì sẽ chọn phương án tối ưu nhất.

- Khuyến khích SV thay đổi giá trị, thái độ và hành vi cũ để chấp nhận những giá trị, thái độ, cách ứng xử mới.

- Đặt tầm quan trọng vào giải quyết vấn đề, không chỉ là ghi nhớ những thông điệp hoặc kỹ năng.

- SV vận dụng kiến thức và kỹ năng mới vào các tình huống thực tiễn của cuộc sống.

- Tổ chức các hoạt động học tập dựa trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau giữa người dạy và người học.

Một mặt đảm bảo thực hiện theo các yêu cầu nêu trên, GV cũng phải đảm bảo đúng yêu cầu dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đặc biệt là quy trình, nội dung, phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học, kiểm tra đánh giá. Khi tiến hành giáo dục kỹ năng sống nói chung, KNM nói riêng, GV không được tạo thêm sự nặng nề cho môn học, khó khăn cho người học và người dạy. Việc lồng ghép giáo dục KNM phải tạo ra những yếu tố, hiệu ứng tích cực cho môn học, người dạy và người học.

2.4. Đảm bảo theo quan điểm tích hợp

Nguyên tắc này đòi hỏi GV cần phải thực hiện thêm nhiệm vụ giáo dục KNM trong quá trình dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo quan điểm tích hợp hiện nay, chúng ta có thể tích hợp nội dung trong môn học hoặc ngoài môn học; đồng thời, tùy vào nội dung từng chương, bài, đơn vị kiến thức, GV có thể lựa chọn các hình thức tích hợp (theo chiều ngang, hay chiều dọc...), phương pháp, kỹ thuật tích hợp phù hợp. Nguyên tắc “đảm bảo theo quan điểm tích hợp” lưu ý GV không lạm dụng kiến thức, hoạt động giáo dục KNM trong quá trình dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh; bên cạnh đó, GV cũng không được dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh một cách thuần túy. GV luôn phải coi nhiệm vụ dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ yếu, thông qua dạy học môn học, GV kết hợp giáo dục KNM cho sinh viên. Hiểu theo một cách khác, thực chất của việc giáo dục KNM cho người học chính là sự mở rộng và đi sâu hơn, cụ thể hơn mục tiêu về kỹ năng của môn học (đã đề ra trong chương trình dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh).

Thực tế cho thấy, chương trình môn học do Bộ GD&ĐT ban hành (năm 2008), mục tiêu về kỹ năng được đề cập một cách hết sức chung chung và không rõ ràng là: “Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới”. Kể cả chương trình môn Tư tưởng Hồ Chí Minh do Bộ GD&ĐT ban hành mới nhất (năm 2019) cũng chỉ nêu hết sức khái quát mục tiêu về kỹ năng “Hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn đời sống, học tập và công tác” (theo Quyết định số 4891/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT). Mục tiêu về kỹ năng (ngay nay phát triển thành năng lực) là vấn đề cần thiết, quan trọng và có tính bắt buộc đối với tất cả các môn học. KNM là một bộ phận của kỹ năng. Tùy thuộc vào đối tượng người học, mục đích của chương trình môn học và việc sử dụng lực lượng lao động v.v., KNM sẽ

được đưa vào chương trình dạy học trong nhà trường ở các cấp học khác nhau. KNM là vấn đề rất cần thiết đối với các em khi tốt nghiệp ra trường làm việc. Với thời lượng 30 tiết (2 tín chỉ) của môn học, GV cần khéo léo lồng ghép việc giáo dục KNM cho SV qua từng bài, lựa chọn các KNM (trong 9 kĩ năng) sao cho phù hợp với nội dung kiến thức và hoạt động của từng chương, từng bài.

3. Kết luận

Nguyên tắc giáo dục KNM cho SV trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường Đại học theo quan điểm tích hợp có ý nghĩa vô cùng quan trọng, bởi lẽ, nó giúp giảng viên xác định và lựa chọn sử dụng các biện pháp phù hợp và có thể mang lại hiệu quả cao trong quá trình giáo dục KNM cho SV. Do đó, những kết quả nghiên cứu trên đây sẽ tạo ra cơ sở khoa học - định hướng có giá trị cho giảng viên giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường Đại học tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng giáo dục KNM trong dạy

học môn học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo...*
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Quyết định Ban hành chương trình các môn Lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008.*
- [3]. Nguyễn Văn Cường (2010), *Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp dạy học ở trường trung học phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Thị Kim Dung (2016), *Giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ hiện nay theo tư tưởng, tấm gương Hồ Chí Minh (tuyển chọn và biên soạn)*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
- [5]. <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/doi-moi-can-ban-toan-dien-gd-va-dt.aspx>
- [6]. <http://hnue.edu.vn/Daotao/Chuandaura.aspx>

Principles of soft skills education for the students in teaching Ho Chi Minh's Thought at the universities from an integrative point of view

Nguyen Hai Trung

Hai Duong Medical Technical University

Email: trungnh80@gmail.com

Abstract: *On the basis of affirming the necessity of defining the principles of soft skills education for the students in teaching Ho Chi Minh's Thought at the universities from an integrated point of view, the author researches and analyzes 04 basic principles including: i) Ensuring the teaching objectives of Ho Chi Minh's Thought; ii) Ensuring the practicality; iii) Ensuring the basic requirements of life skills education; iv) Ensuring the application of an integrative point of view.*

Keywords: *Soft skills, soft skills education, principles of soft skills education.*